

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Bắc Kạn

#### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4109/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo “Điều tra, đánh giá khoáng chất công nghiệp thuộc địa bàn các tỉnh phía Đông Bắc đứt gãy Sông Hồng” thuộc đề án “Điều tra tổng thể về khoáng sản và hoàn thiện nền bản đồ địa chất tỷ lệ 1:50.000 vùng Tây Bắc phục vụ quy hoạch phát triển bền vững kinh tế - xã hội”;

Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại Công văn số 8070/UBND-NNTN ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc khoan định và công bố khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Địa chất Việt Nam.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ gồm 01 khu vực thuộc tỉnh Bắc Kạn (có danh sách khu vực khoáng sản và bản đồ kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Cục trưởng Cục Địa chất Việt Nam tổ chức hướng dẫn, theo dõi, quá trình thực hiện, định kỳ báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

**Điều 3.** Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn có trách nhiệm:

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoáng sản tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ được công bố kèm theo Quyết định này theo các quy định hiện hành.

2. Định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản tại khu vực khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Địa chất Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND tỉnh Bắc Kạn;
- Cục Địa chất Việt Nam;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐCVN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Quý Kiên**

**KHU VỰC KHOÁNG SẢN PHÂN TÁN, NHỎ LẺ TỈNH BẮC KẠN**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2025)*

TT	Ký hiệu KS	Loại khoáng sản	Tên khu vực KSNL	Ký hiệu trên BĐ	Xã	Huyện	Tọa độ X (m) tỉnh	Tọa độ Y (m) tỉnh	Diện tích (ha)	Tài nguyên cấp 333*	Ghi chú
<b>KHU VỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG BỐ CÓ KHOÁNG SẢN PHÂN TÁN, NHỎ LẺ</b>									<b>10,89</b>		
1	Ta	Thạch anh	Khuổi Luông	1-Ta	Thị trấn Nà Phặc	Ngân Sơn	2475203	440911	10,89	1.919 tấn	Tỉnh đề nghị phù hợp tài liệu địa chất
							2474978	441252			
							2474727	441077			
							2475028	440786			

\* Độ sâu tính tài nguyên: đến 30m theo hướng dốc thân quặng tính từ đầu lộ vỉa (đối với quặng gốc) và đến hết tầng phủ chứa tầng lẫn thạch anh (đối với quặng eluvi-deluvi).

# BẢN ĐỒ VỊ TRÍ CÁC KHU VỰC CÓ KHOÁNG SẢN PHÂN TÁN NHỎ LẺ TỈNH BẮC KẠN

